

LÝ LỊCH TRÍCH NGANG NHÂN SỰ ĐỀ NGHỊ ĐƯA VÀO QUY HOẠCH CÁC CHỨC DANH QUẢN LÝ
TẠI CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC ĐẾN NĂM 2020 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO
(Trích gửi đơn vị tiếp tục lấy phiếu tham khảo tín nhiệm của đại diện Chi ủy và CBCC)

TT	Họ tên	Ngày/tháng /năm sinh	Ngày vào đảng	Ngày vào đảng chính thức	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Bậc	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Tỷ lệ phiếu tín nhiệm	Xếp loại ĐG viên chức		CSTD CS	
														NH 2015-2016	NH 2016-2017	NH 2015-2016	NH 2016-2017
1.	PHÒNG TỔ CHỨC - HÀNH CHÍNH - TỔNG HỢP																
	CHỨC DANH: TRƯỞNG PHÒNG																
01	Lê Xuân Thiện	01/06/1965			Phó Trưởng phòng - P. TC-HC-TH	01.003	8	Đại học	Điện khí hóa và cung cấp điện	Sơ cấp			85,71%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
02	Phan Thị Ngọc Phụng	21/05/1980			Nhân viên P. TC-HC-TH	01.004	5	Đại học	Tài chính ngân hàng	Sơ cấp	Trình độ A	Trình độ B	57,14%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	CSTD CS
03	Nguyễn Thành Nam	16/02/1979			Phó Trưởng phòng - P. TC-HC-TH	V.07.01.03	5	Thạc sĩ	Đại số và lý thuyết số	Sơ cấp		Toeic	52,38%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
	CHỨC DANH: PHÓ TRƯỞNG PHÒNG															-	-
01	Phan Thị Ngọc Phụng	21/05/1980			Nhân viên P. TC-HC-TH	01.004	5	Đại học	Tài chính ngân hàng	Sơ cấp	Trình độ A	Trình độ B	76,19%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	CSTD CS
02	Vũ Như Quỳnh	12/06/1983			Nhân viên P. TC-HC-TH	06.031	3	Đại học	Kế toán	Sơ cấp	Trình độ B	Trình độ B	66,67%	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTD CS	CSTD CS
03	Nguyễn Thị Bích Liễu	13/02/1988			Nhân viên P. TC-HC-TH	V.05.02.08	3	Đại học	Quản trị kinh doanh	Sơ cấp	Trung Cấp	Trình độ B	57,14%	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTD CS	-

TT	Họ tên	Ngày/tháng /năm sinh	Ngày vào đăng	Ngày vào đăng chính thức	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Bậc	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Tỷ lệ phiếu tín nhiệm	Xếp loại ĐG viên chức		CSTĐ CS	
														NH 2015- 2016	NH 2016- 2017	NH 2015- 2016	NH 2016- 2017
04	Trần Thị Ánh Phượng	22/08/1987			Nhân viên P. TC-HC-TH	01.004	4	Đại học	Kế toán	Sơ cấp	Trung Cấp	Trình độ A	52,38%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
	CHỨC DANH: TỔ TRƯỞNG TỔ BẢO VỆ															-	-
01	Phạm Hữu Thành Phú	06/08/1984			Nhân viên P. TC-HC-TH	01.011	2	Trung học chuyên nghịệp	Lập trình ứng dụng		Trung Cấp		76,19%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
02	Nguyễn Hữu Xuân Vũ	01/01/1974			Nhân viên P. TC-HC-TH	01.011	4	Trung học chuyên nghịệp			Trình độ A		61,90%	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	-
2.	PHÒNG QUẢN TRỊ - DỊCH VỤ																
	CHỨC DANH: TRƯỞNG PHÒNG																
01	Nguyễn Văn Thành	30/12/1974			Phó Trưởng phòng Quản trị dịch vụ	V.07.01 .03	8	Thạc sĩ	Quản lý khoa học và công nghệ	Sơ cấp	Trình độ A	B1	83,9%	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	CSTĐ CS
	CHỨC DANH: PHÓ TRƯỞNG PHÒNG																
01	Nguyễn Trọng Phú	17/03/1976			Tổ trưởng tổ Sửa chữa cơ bản	01a.003	3	Đại học	Quản trị kinh doanh	Sơ cấp	Cao Đẳng		77,42%	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	-
	CHỨC DANH: TỔ TRƯỞNG TỔ SỬA CHỮA - BẢO TRÌ																
01	Giáp Văn Thịnh	14/09/1982			Nhân viên P. Quản trị - DV	V.05.02 .08	4	Cao đẳng	Công nghệ kỹ thuật điện	Sơ cấp			83,87%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
02	Lê Hồng Anh Tuấn	16/06/1991			Nhân viên P. Quản trị - DV	01a.003	2	Đại học	Kỹ thuật điện và điên tử	Sơ cấp			54,84%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-

TT	Họ tên	Ngày/tháng /năm sinh	Ngày vào đảng	Ngày vào đảng chính thức	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Bậc	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Tỷ lệ phiếu tín nhiệm	Xếp loại ĐG viên chức		CSTĐ CS	
														NH 2015-2016	NH 2016-2017	NH 2015-2016	NH 2016-2017
CHỨC DANH: TỔ TRƯỞNG TỔ BẢO TRÌ THIẾT BỊ																	
01	Võ Tấn Kiệt	05/01/1987			Nhân viên P. Quản trị - DV	13a.095	1	Cao đẳng	Điện tử công nghiệp		Trình độ B	Trình độ B	67,74%	-	Xuất sắc	-	-
02	Ninh Đỗ Hiệp	26/09/1986			Nhân viên P. Quản trị - DV	01.003	2	Đại học	Mạng máy tính	Sơ cấp	Đại học		58,06%	Xuất sắc	Tốt	-	-
CHỨC DANH: TỔ TRƯỞNG TỔ DỊCH VỤ - MÔI TRƯỜNG																	
3.	PHÒNG KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG																
CHỨC DANH: TRƯỞNG PHÒNG																	
01	Nguyễn Chí Nhân	22/02/1978	16/01/2009	16/01/2010	Phó Trưởng P. Khảo thí và ĐBCL	V.07.01.03	5	Thạc sĩ	Quản lý giáo dục	Trung cấp		B1	100,00%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
02	Nguyễn Thị Thanh Thảo	11/10/1982			Nhân viên phòng Tuyển sinh - Đào tạo	01.004	5	Đại học	Kế toán	Sơ cấp		Trình độ B	62,50%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
CHỨC DANH: PHÓ TRƯỞNG PHÒNG																	
01	Trần Thị Thu Hà	22/07/1982			Nhân viên P. CTCT - HSSV	V.07.01.03	4	Đại học	Công nghệ thông tin	Sơ cấp	Đại học	Trình độ C	87,50%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	CSTĐ CS
02	Nguyễn Thị Thanh Thảo	11/10/1982			Nhân viên phòng Tuyển sinh - Đào tạo	01.004	5	Đại học	Kế toán	Sơ cấp		Trình độ B	87,50%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
03	Nguyễn Thị Tuyết	13/07/1987			Nhân viên P.Khảo thí và ĐBCL	01a.003	2	Cao đẳng	Tin học	Sơ cấp			62,50%	Xuất sắc	Tốt	-	-
4.	PHÒNG CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ - HỌC SINH SINH VIÊN																
CHỨC DANH: TRƯỞNG PHÒNG																	
01	Trần Thị Thu Hà	22/07/1982			Nhân viên phòng CTCT-HSSV	V.07.01.03	4	Đại học	Công nghệ thông tin	Sơ cấp	Đại học	Trình độ C	89,47%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	CSTĐ CS

TT	Họ tên	Ngày/tháng/năm sinh	Ngày vào đảng	Ngày vào đảng chính thức	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Bậc	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Tỷ lệ phiếu tín nhiệm	Xếp loại ĐG viên chức		CSTĐ CS	
														NH 2015-2016	NH 2016-2017	NH 2015-2016	NH 2016-2017
02	Hồ Minh Lợi	28/01/1962	02/10/1987	02/10/1988	Phó Trưởng phòng CTCT-HSSV	15.113	9	Thạc sĩ	Quản lý giáo dục	Cao cấp	Soạn thảo văn bản	B1	84,21%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
03	Nguyễn Ngọc Hiệp	01/01/1973	23/12/2015	23/12/2016	Nhân viên phòng CTCT-HSSV	V.07.01.03	8	Đại học	Cơ khí chế tạo máy	Sơ cấp	Soạn thảo văn bản	Trình độ B	78,95%	Tốt	Xuất sắc	-	-
CHỨC DANH: PHÓ TRƯỞNG PHÒNG																	
01	Trần Thị Thu Hà	22/07/1982			Nhân viên phòng CTCT-HSSV	V.07.01.03	4	Đại học	Công nghệ thông tin	Sơ cấp	Đại học	Trình độ C	89,47%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	CSTĐ CS
02	Huỳnh Văn Hiếu	15/02/1983			Nhân viên phòng CTCT-HSSV	01.003	3	Đại học	Kế toán & kiểm toán	Sơ cấp	Trình độ A	Trình độ B	78,95%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
03	Bùi Đức Phước	15/06/1993			Nhân viên phòng CTCT-HSSV	01.003	1	Đại học	Giáo dục thể chất				68,42%	-	Xuất sắc	-	-
04	Phan Đức Long	17/07/1974	22/6/2017		Tổ trưởng tổ QL KTX	V.07.01.03	7	Đại học	Kỹ thuật điện và điện tử	Sơ cấp		Trình độ B	63,16%	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	-
05	Nguyễn Thị Kim Anh	26/06/1975	04/12/2004	04/12/2005	Nhân viên phòng CTCT-HSSV	01.003	4	Đại học	Kế toán	Sơ cấp		Trình độ B	52,63%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
CHỨC DANH: TỔ TRƯỞNG TỔ QUẢN LÝ KÝ TÚC XÁ																	
01	Nguyễn Trung Dũng	10/10/1982			Nhân viên phòng CTCT-HSSV	01.011	6	Trung học CN	Điện				78,95%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
02	Bùi Đức Phước	15/06/1993			Nhân viên phòng CTCT-HSSV	01.003	1	Đại học	Giáo dục thể chất				73,68%	-	Xuất sắc	-	-
03	Trịnh Tuấn Vũ	10/05/1973			Nhân viên phòng CTCT-HSSV	01.004	4	Trung học CN	An ninh				73,68%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-

TT	Họ tên	Ngày/tháng /năm sinh	Ngày vào đăng	Ngày vào đăng chính thức	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Bậc	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Tỷ lệ phiếu tín nhiệm	Xếp loại ĐG viên chức		CSTĐ CS	
														NH 2015- 2016	NH 2016- 2017	NH 2015- 2016	NH 2016- 2017
5.	PHÒNG THIẾT BỊ - VẬT TƯ																
	CHỨC DANH: TRƯỞNG PHÒNG																
01	Nguyễn Chí Nhân	22/02/1978	16/01/2009	16/01/2010	Phó Trưởng phòng - Khảo thí và ĐBCL	V.07.01.03	5	Thạc sĩ	Quản lý giáo dục	Trung cấp		B1	100,00%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
02	Nguyễn Văn Chiến	22/03/1974	26/01/1998	26/01/1999	Phó Trưởng phòng - Thiết bị - Vật tư	V.05.02.07	5	Đại học	Điện tử viễn thông	Trung cấp	Trình độ B	Trình độ B	100,00%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
	CHỨC DANH: PHÓ TRƯỞNG PHÒNG																
02	Thân Thị Nhung	19/07/1991			Nhân viên phòng Thiết bị - Vật tư	01a.003	2	Cao đẳng	Tài chính ngân hàng	Sơ cấp	Trình độ A	Toeic	100,00%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
6.	PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH																
	CHỨC DANH: TRƯỞNG PHÒNG																
01	Nguyễn Thị Kim Dung	18/01/1979	13/04/2010	13/04/2011	Phó Trưởng phòng Kế hoạch - TC	06.031	4	Đại học	Kế toán	Sơ cấp	Trình độ A	Đại học	80,00%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
02	Hồng Mộng Tuyết Dung	27/09/1970			Nhân viên - P. Kế hoạch - Tài chính	01.003	4	Đại học	Tài chính kế toán DN	Sơ cấp	Trình độ A	Trình độ A	80,00%	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	-
03	Trần Thị Minh Thoa	15/05/1983			Nhân viên - P. Kế hoạch - Tài chính	06.032	5	Trung học chuyên	Tin học kế toán		Trung Cấp	Trình độ A	70,00%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
	CHỨC DANH: PHÓ TRƯỞNG PHÒNG																
01	Trần Thị Minh Thoa	15/05/1983			Nhân viên - P. Kế hoạch - Tài chính	06.032	5	Trung học chuyên	Tin học kế toán		Trung Cấp	Trình độ A	90,00%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
02	Phạm Lê Đông Hưng	30/10/1991			Nhân viên - P. Kế hoạch - Tài chính	01a.003	1	Cao đẳng	Quản trị kinh doanh	Sơ cấp	Trình độ B	Trình độ B	70,00%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	CSTĐ CS

TT	Họ tên	Ngày/tháng /năm sinh	Ngày vào đăng	Ngày vào đăng chính thức	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Bậc	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Tỷ lệ phiếu tín nhiệm	Xếp loại ĐG viên chức		CSTĐ CS	
														NH 2015- 2016	NH 2016- 2017	NH 2015- 2016	NH 2016- 2017
7.	PHÒNG TUYỂN SINH - ĐÀO TẠO																
	CHỨC DANH: TRƯỞNG PHÒNG																
01	Hồ Văn Sĩ	03/09/1975			Phó Trưởng P. Tuyển sinh - ĐT	V.07.01 .03	8	Thạc sĩ	Công nghệ chế tạo máy	Trung cấp	Soạn thảo văn bản	Trình độ C	87,50%	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	-
02	Nguyễn Thị Nhuận	08/02/1979	29/07/2 002	29/07/2 003	Phó Trưởng P. Tuyển sinh - ĐT	15.113	6	Thạc sĩ	LL&PP dạy học BM Sinh học	Trung cấp	Trình độ A	Đại học	68,75%	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	CSTĐ CS
	CHỨC DANH: PHÓ TRƯỞNG PHÒNG																
01	Nguyễn Thị Thanh Thảo	11/10/1982			Nhân viên phòng Tuyển sinh - ĐT	01.004	5	Đại học	Kế toán	Sơ cấp		Trình độ B	81,25%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
02	Võ Thị Xuân Thơ	10/02/1981	09/02/2 015	09/02/2 016	Nhân viên phòng Tuyển sinh - ĐT	V.07.01 .03	6	Đại học	Kỹ thuật nữ công	Sơ cấp	Soạn thảo VB		75,00%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
03	Huỳnh Thị Mai	13/04/1978			Nhân viên phòng Tuyển sinh - ĐT	V.07.01 .03	4	Thạc sĩ	Quản lý giáo dục	Sơ cấp	Đại học	B1	62,50%	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	CSTĐ CS
04	Huỳnh Thị Minh Ly	20/02/1979			Nhân viên phòng Tuyển sinh - ĐT	01.004	6	Đại học	Công nghệ thông tin	Sơ cấp	Đại học	B1	56,25%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	CSTĐ CS
05	Võ Thị Lệ Trân	09/09/1979			Nhân viên phòng Tuyển sinh - ĐT	06.031	2	Đại học	Kế toán		Tin học VP	Trình độ B	50,00%	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	-
8.	PHÒNG QUẢN LÝ KHOA HỌC - HỢP TÁC QUỐC TẾ																
	CHỨC DANH: TRƯỞNG PHÒNG																
01	Nguyễn Thành Nam	16/02/1979			Phó Trưởng phòng TC-HC- TH	V.07.01 .03	5	Thạc sĩ	Đại số và lý thuyết số	Sơ cấp		Toeic	100,00%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-

TT	Họ tên	Ngày/tháng /năm sinh	Ngày vào đăng	Ngày vào đăng chính thức	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Bậc	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Tỷ lệ phiếu tín nhiệm	Xếp loại ĐG viên chức		CSTD CS	
														NH 2015- 2016	NH 2016- 2017	NH 2015- 2016	NH 2016- 2017
9.	TỔ THANH TRA - PHÁP CHẾ																
	CHỨC DANH: TỔ TRƯỞNG																
01	Phạm Minh nghĩa	09/08/1964	25/08/2 009	25/08/2 010	Tổ phó Tổ Thanh tra - Pháp chế	V.07.01 .03	9	Thạc sĩ	Quản lý giáo dục	Trung cấp	Tin học văn phòng	B1	77,78%	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTD CS	-
	CHỨC DANH: TỔ PHÓ																
01	Trương Thị Hong	19/02/1977	06/03/2 004	06/03/2 005	Nhân viên tổ Thanh tra - PC	01.003	2	Đại học	Sư phạm Ngữ văn	Trung cấp	Trình độ A	B1	77,78%	Tốt	Xuất sắc	-	-
02	Nguyễn Thị Thanh Hòa	08/01/1987			Nhân viên tổ Thanh tra - PC	01.003	1	Đại học	Kế toán		Trình độ B	Trình độ B	55,56%	-	Xuất sắc	-	-
10.	TRUNG TÂM TRUYỀN THÔNG - THƯ VIỆN																
	CHỨC DANH: TRƯỞNG TRUNG TÂM																
01	Trần Thị Diễm Thúy	12/01/1974			Nhân viên TT. TT. Truyền thông - TV	01.003	2	Đại học	Ngữ văn anh	Sơ cấp	Trình độ A	Đại học	85,71%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
02	Nguyễn Cao Phong	13/06/1982	30/12/2 014	30/12/2 015	Giảng viên K. CNTT	V.07.01 .03	4	Thạc sĩ	Khoa học máy tính	Sơ cấp	Thạc sỹ	TOEF L	57,14%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
03	Nguyễn Hữu Thiện	02/10/1985	22/12/2 015	22/12/2 016	Phó Trưởng TT. Truyền thông - TV	V.07.01 .03	3	Thạc sĩ	Khoa học máy tính	Sơ cấp	Thạc sỹ	B1	57,14%	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTD CS	-
	CHỨC DANH: PHÓ TRƯỞNG TRUNG TÂM																
01	Trương Hữu Lộc	05/04/1980			Nhân viên TT. Truyền thông - Thư viện	01.003	3	Đại học	Công nghệ thông tin	Sơ cấp	Đại học		85,71%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
11.	TRUNG TÂM Y TẾ																
	CHỨC DANH: TRƯỞNG TRUNG TÂM																
01	Bùi Thị Lan Anh	08/12/1982			Nhân viên - TT. Y tế	V.08.03 .07	5	Trung học CN	Y sỹ		Tin học văn phòng		100,00%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-

TT	Họ tên	Ngày/tháng /năm sinh	Ngày vào đảng	Ngày vào đảng chính thức	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Bậc	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Tỷ lệ phiếu tín nhiệm	Xếp loại ĐG viên chức		CSTĐ CS	
														NH 2015-2016	NH 2016-2017	NH 2015-2016	NH 2016-2017
12.	TRUNG TÂM ĐÀO TẠO LÝ TỰ TRỌNG																
	CHỨC DANH: GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM																
	CHỨC DANH: PHÓ GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM																
01	Nguyễn Văn Danh	10/04/1983			Giảng viên Khoa CNTT	V.07.01.03	3	Đại học	Tin học	Sơ cấp	Đại học	B1	100,00%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
02	Nguyễn Minh Đức Cường	19/01/1985			Giảng viên K. CN Điện - Điện tử	V.07.01.03	3	Thạc sĩ	Kỹ thuật điện	Sơ cấp	Trình độ A	B1	60,00%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
13.	KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN																
	CHỨC DANH: TRƯỞNG KHOA																
01	Phạm Thị Thu Nga	02/11/1976	05/02/2010	05/02/2011	Trưởng BM-K. Khoa học cơ bản	V.07.01.03	6	Thạc sĩ	LL&PP dạy học BM Toán	Sơ cấp	Trình độ A	Trình độ B	77,78%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
02	Nguyễn Thị Huyền Nga	03/05/1974	30/03/2006	30/03/2007	Trưởng BM-K. Khoa học cơ bản	V.07.01.03	8	Thạc sĩ	Hoá vô cơ	Sơ cấp		TOEFL	69,23%	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	-
	CHỨC DANH: PHÓ TRƯỞNG KHOA																
01	Nguyễn Thanh Tú	18/09/1976	20/12/2007	20/12/2008	Trưởng BM-K. Khoa học cơ bản	V.07.01.03	8	Thạc sĩ	Vật lý kỹ thuật	Sơ cấp	Trình độ B	Toeic	85,19%	Tốt	Xuất sắc	-	-
02	Giang Phi Hùng	16/12/1983			Trưởng BM-K. Khoa học cơ bản	V.07.01.03	3	Đại học	Giáo dục thể chất	Sơ cấp	Trình độ A	Trình độ A	62,50%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	CSTĐ CS
	CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN TOÁN																
01	Nguyễn Thị Thủy	08/11/1983			Giảng viên K.Khoa học cơ bản	V.07.01.03	5	Thạc sĩ	LL&PP dạy học BM Toán	Sơ cấp	Trình độ B	B1	72,00%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-

TT	Họ tên	Ngày/tháng /năm sinh	Ngày vào đăng	Ngày vào đăng chính thức	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Bậc	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Tỷ lệ phiếu tín nhiệm	Xếp loại ĐG viên chức		CSTĐ CS	
														NH 2015- 2016	NH 2016- 2017	NH 2015- 2016	NH 2016- 2017
02	Hà Như Mai	08/04/1986			Giảng viên K.Khoa học cơ bản	V.07.01 .03	3	Thạc sĩ	Toán ứng dụng	Sơ cấp	Đại học	TOEF L	69,23%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
03	Dương Đức Kiên	12/02/1986			Giảng viên K.Khoa học cơ bản	V.07.01 .03	2	Thạc sĩ	Toán giải tích	Sơ cấp	Đại học	B1	65,38%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN HÓA																	
01	Nguyễn Thanh Tú	18/09/1976	20/12/2 007	20/12/2 008	Giảng viên K.Khoa học cơ bản	V.07.01 .03	8	Thạc sĩ	Vật lý kỹ thuật	Sơ cấp	Trình độ B	Toeic	82,14%	Tốt	Xuất sắc	-	-
02	Đặng Thị Kiến Trúc	01/01/1975			Giảng viên K.Khoa học cơ bản	V.07.01 .03	5	Thạc sĩ	Vật lý nguyên tử, hạt nhân và NLC	Sơ cấp		Trình độ C	72,00%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
03	Trịnh Khắc Vũ	17/04/1981			Giảng viên K.Khoa học cơ bản	V.07.01 .03	4	Thạc sĩ	Hoá vô cơ	Sơ cấp		Trình độ C	58,33%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT																	
01	Ngô Thanh Điền	12/09/1979			Giảng viên K.Khoa học cơ bản	15.113	5	Đại học	Giáo dục thể chất	Sơ cấp			92,59%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
02	Giang Phi Hùng	16/12/1983			Giảng viên K.Khoa học cơ bản	V.07.01 .03	3	Đại học	Giáo dục thể chất	Sơ cấp	Trình độ A	Trình độ A	81,48%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	CSTĐ CS
CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN ANH VĂN																	
01	Đinh Trần Phương Thảo	13/03/1990			Giảng viên K.Khoa học cơ bản	V.07.01 .03	2	Đại học	Ngữ văn anh	Sơ cấp	Trình độ A	Đại học	76,00%	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	-

TT	Họ tên	Ngày/tháng/năm sinh	Ngày vào đảng	Ngày vào đảng chính thức	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Bậc	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Tỷ lệ phiếu tín nhiệm	Xếp loại ĐG viên chức		CSTĐ CS	
														NH 2015-2016	NH 2016-2017	NH 2015-2016	NH 2016-2017
02	Lê Nguyễn Mỹ Trâm	27/10/1971			Giảng viên K. Khoa học cơ bản	V.07.01.03	4	Thạc sĩ	Ngôn ngữ học ứng dụng	Sơ cấp	Trình độ A	Thạc sĩ	66,67%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
03	Nguyễn Thị Bảo Trân	09/12/1978			Giảng viên K. Khoa học cơ bản	V.07.01.03	6	Thạc sĩ	LL và PP dạy học BM Tiếng Anh	Sơ cấp	Soạn thảo văn bản	Thạc sĩ	61,54%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
14.	KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ																
	CHỨC DANH: TRƯỞNG KHOA																
01	Lê Thị Hồng Vân	05/09/1980			Phó Trưởng Khoa LLCT	V.07.01.03	4	Thạc sĩ	Chủ nghĩa XH khoa học	Sơ cấp	Trình độ B	TOEFL	92,31%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
02	Phan Thị Thùy Trang	18/08/1985			Trưởng Bộ môn - K. Lý luận Chính trị	V.07.01.03	4	Thạc sĩ	Kinh tế chính trị	Sơ cấp	Trình độ A	Trình độ B	75,00%	Xuất sắc	Tốt	-	-
03	Đỗ Thị Thom	20/10/1983	14/07/2009	14/07/2010	Giảng viên Khoa LLCT	V.07.01.03	3	Thạc sĩ	Triết học	Sơ cấp	Trình độ A	Trình độ C	69,23%	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	-
	CHỨC DANH: PHÓ TRƯỞNG KHOA																
01	Trần Thị Hồng Thu	23/10/1980	28/7/2017		Giảng viên Khoa LLCT	V.07.01.03	4	Thạc sĩ	Triết học	Sơ cấp		TOEFL	100,00%	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	-
02	Đỗ Thị Thom	20/10/1983	14/07/2009	14/07/2010	Giảng viên Khoa LLCT	V.07.01.03	3	Thạc sĩ	Triết học	Sơ cấp	Trình độ A	Trình độ C	92,31%	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	-
03	Đinh Thị Huyền	18/06/1982			Trưởng Bộ môn - K. Lý luận Chính trị	V.07.01.03	3	Thạc sĩ	Lịch sử Đảng CS Việt Nam	Sơ cấp	Trình độ B	TOEFL	76,92%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
	CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN NNLCB - CN MAC - LÊ NIN																
01	Đỗ Thị Ngát	10/04/1985			Giảng viên Khoa LLCT	15.113	3	Thạc sĩ	Chủ nghĩa xã hội khoa	Sơ cấp	Trình độ A	Trình độ C	92,31%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-

TT	Họ tên	Ngày/tháng /năm sinh	Ngày vào đăng	Ngày vào đăng chính thức	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Bậc	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Tỷ lệ phiếu tín nhiệm	Xếp loại ĐG viên chức		CSTĐ CS	
														NH 2015- 2016	NH 2016- 2017	NH 2015- 2016	NH 2016- 2017
02	Nguyễn Thị Dinh	01/01/1976			Giảng viên Khoa LLCT	V.07.01 .03	6	Đại học	Giáo dục chính trị	Sơ cấp			84,62%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
03	Lê Thị Mai Hường	06/08/1984	10/09/2 013	10/09/2 014	Giảng viên Khoa LLCT	V.07.01 .03	3	Thạc sĩ	Kinh tế học	Sơ cấp	Trình độ A	Trình độ B	61,54%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN ĐƯỜNG LỐI CM CỦA ĐẢNG CS VIỆT NAM																	
02	Trần Thị Hồng Thu	23/10/1980	28/7/20 17		Giảng viên Khoa LLCT	V.07.01 .03	4	Thạc sĩ	Triết học	Sơ cấp		TOEF L	92,31%	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	-
01	Phạm Thị Vinh	20/10/1980			Giảng viên Khoa LLCT	V.07.01 .03	4	Đại học	Sư phạm Giáo dục Chính trị	Sơ cấp	Trình độ A	Trình độ B	84,62%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
03	Đỗ Thị Thom	20/10/1983	14/07/2 009	14/07/2 010	Giảng viên Khoa LLCT	V.07.01 .03	3	Thạc sĩ	Triết học	Sơ cấp	Trình độ A	Trình độ C	76,92%	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	-
CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN PHÁP LUẬT																	
01	Bùi Thành Dũng	03/05/1970	10/10/2 005	10/10/2 006	Giảng viên Khoa LLCT	V.07.01 .03	3	Kỹ sư	Luật học	Trung cấp	Kỹ thuật viên	Trình độ B	58,33%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
15.	KHOA KINH TẾ																
CHỨC DANH: TRƯỞNG KHOA																	
01	Trịnh Hoàng Hiệp	29/07/1977			Giảng viên K. Kinh tế	V.07.01 .03	4	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh	Sơ cấp	Trình độ A	TOEF L	100,00%	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	-
02	Lữ Xuân Trang	18/03/1980			Giảng viên K. Kinh tế	V.07.01 .03	2	Thạc sĩ	Tài chính ngân hàng	Sơ cấp	Trình độ B	Đại học	100,00%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	CSTĐ CS
03	Phạm Quỳnh Nhu	18/03/1982			Giảng viên K. Kinh tế	V.07.01 .03	3	Thạc sĩ	Tài chính ngân hàng	Sơ cấp	Trình độ B	Toeic	88,89%	Tốt	Xuất sắc	-	-

TT	Họ tên	Ngày/tháng /năm sinh	Ngày vào đảng	Ngày vào đảng chính thức	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Bậc	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Tỷ lệ phiếu tín nhiệm	Xếp loại ĐG viên chức		CSTD CS	
														NH 2015-2016	NH 2016-2017	NH 2015-2016	NH 2016-2017
CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN QUẢN TRỊ KINH DOANH																	
03	Trịnh Hoàng Hiệp	29/07/1977			Giảng viên K. Kinh tế	V.07.01.03	4	Thạc sĩ	Quản trị kinh doanh	Sơ cấp	Trình độ A	TOEFL	100,00%	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTD CS	-
CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN KẾ TOÁN - KIỂM TOÁN																	
04	Phạm Quỳnh Như	18/03/1982			Giảng viên K. Kinh tế	V.07.01.03	3	Thạc sĩ	Tài chính ngân hàng	Sơ cấp	Trình độ B	Toeic	100,00%	Tốt	Xuất sắc	-	-
CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG																	
05	Lữ Xuân Trang	18/03/1980			Giảng viên K. Kinh tế	V.07.01.03	2	Thạc sĩ	Tài chính ngân hàng	Sơ cấp	Trình độ B	Đại học	100,00%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	CSTD CS
16.	KHOA CÔNG NGHỆ NHIỆT LẠNH																
CHỨC DANH: TRƯỞNG KHOA																	
01	Đinh Đồng Hiệp	09/01/1964			Phó Trưởng khoa CN Nhiệt - Lạnh	V.07.01.03	3	Thạc sĩ	Công nghệ nhiệt	Sơ cấp	Trình độ A	TOEFL	77,78%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	CSTD CS
CHỨC DANH: PHÓ TRƯỞNG KHOA																	
01	Võ Anh Hào	27/08/1975			Phụ trách tổ BM thuộc khoa CN Nhiệt - Lạnh	V.07.01.03	6	Thạc sĩ	Kỹ thuật điều khiển và TĐH	Sơ cấp	Trình độ A	Trình độ B	100,00%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
02	Nguyễn Vũ Xuân Thi	07/01/1971	17/01/2009	17/01/2010	Giảng viên khoa CN Nhiệt - Lạnh	V.07.01.03	7	Đại học	Công nghệ chế biến thủy sản	Sơ cấp	Trình độ A	Trình độ C	77,78%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
03	Đặng Thế Huân	23/09/1969			Phụ trách tổ BM thuộc khoa CN Nhiệt - Lạnh	V.07.01.03	6	Đại học	Điện công nghiệp	Sơ cấp	Trình độ A	Trình độ B	62,50%	Xuất sắc	Tốt	-	-

TT	Họ tên	Ngày/tháng /năm sinh	Ngày vào đảng	Ngày vào đảng chính thức	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Bậc	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Tỷ lệ phiếu tín nhiệm	Xếp loại ĐG viên chức		CSTĐ CS	
														NH 2015-2016	NH 2016-2017	NH 2015-2016	NH 2016-2017
	CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN NHIỆT - LẠNH CHUYÊN NGÀNH																
01	Phan Văn Hòa	15/03/1980			Giảng viên khoa CN Nhiệt - Lạnh	V.07.01.03	3	Kỹ sư	Điện khí hóa và cung cấp điện	Sơ cấp	Trình độ A	Trình độ B	88,89%	Xuất sắc	Tốt	-	-
02	Nguyễn Vũ Xuân Thi	07/01/1971	17/01/2009	17/01/2010	Giảng viên khoa CN Nhiệt - Lạnh	V.07.01.03	7	Đại học	Công nghệ chế biến thủy sản	Sơ cấp	Trình độ A	Trình độ C	75,00%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
	CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN CƠ SỞ NGÀNH																
01	Hoàng Văn Viêt	13/01/1990			Giảng viên khoa CN Nhiệt - Lạnh	V.07.01.03	2	Thạc sĩ	Kỹ thuật Nhiệt		Trình độ B	TOEF L	88,89%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
02	Trần Đình Khoa	22/12/1985			Giảng viên khoa CN Nhiệt - Lạnh	V.07.01.03	3	Đại học	Kỹ thuật Nhiệt - Điện lạnh	Sơ cấp			87,50%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
17.	KHOA CÔNG NGHỆ CƠ KHÍ																
	CHỨC DANH: TRƯỞNG KHOA																
01	Trần Đình Khải	26/07/1968			Phó TK K. CN Cơ khí	V.07.01.03	3	Thạc sĩ	Cơ khí nông nghiệp			B1	88,89%	Tốt	Tốt	-	-
02	Dương Minh Chung	24/12/1976			Giảng viên K. CN Cơ khí	V.07.01.03	5	Đại học	Kỹ thuật công nghiệp		Trình độ B	Trình độ C	85,00%	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	-
03	Vũ Đức Pháp	26/09/1978			Trưởng bộ môn - K. CN Cơ khí	V.07.01.03	5	Thạc sĩ	Kỹ thuật cơ khí	Sơ cấp	Tin học văn phòng	B1	80,00%	Xuất sắc	Tốt	CSTĐ CS	-
	CHỨC DANH: PHÓ TRƯỞNG KHOA																
01	Dương Minh Chung	24/12/1976			Giảng viên K. CN Cơ khí	V.07.01.03	5	Đại học	Kỹ thuật công nghiệp		Trình độ B	Trình độ C	85,00%	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	-

TT	Họ tên	Ngày/tháng/năm sinh	Ngày vào đảng	Ngày vào đảng chính thức	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Bậc	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Tỷ lệ phiếu tín nhiệm	Xếp loại ĐG viên chức		CSTĐ CS	
														NH 2015-2016	NH 2016-2017	NH 2015-2016	NH 2016-2017
02	Đỗ Thị Phương Khanh	22/04/1975	27/07/2007	27/07/2008	Giảng viên K. CN Cơ khí	V.07.01.03	8	Thạc sĩ	Kỹ thuật cơ khí	Sơ cấp	Trình độ A	Đại học	85,00%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
03	Vũ Đức Pháp	26/09/1978			Trưởng bộ môn - K. CN Cơ khí	V.07.01.03	5	Thạc sĩ	Kỹ thuật cơ khí	Sơ cấp	Tin học văn phòng	B1	84,21%	Xuất sắc	Tốt	CSTĐ CS	-
04	Nguyễn Thành Long	19/07/1975			Giảng viên K. CN Cơ khí	V.07.01.03	3	Thạc sĩ	Kỹ thuật Cơ khí			Trình độ B1	80,95%	Xuất sắc	Tốt	-	-
CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN CƠ SỞ CƠ KHÍ																	
01	Trần Minh Thông	23/11/1987			Giảng viên K. CN Cơ khí	V.07.01.03	2	Kỹ sư	Kỹ thuật chế tạo				89,47%	Xuất sắc	Tốt	-	-
02	Dương Thị Hồng	06/01/1989			Giảng viên K. CN Cơ khí	V.07.01.03	2	Thạc sĩ	Kỹ thuật cơ khí	Sơ cấp	Trình độ A	Trình độ B	84,21%	Xuất sắc	Tốt	-	-
CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN CƠ ĐIỆN - CƠ ĐIỆN TỬ																	
01	Trần Minh Thông	23/11/1987			Giảng viên K. CN Cơ khí	V.07.01.03	2	Kỹ sư	Kỹ thuật chế tạo				95,00%	Xuất sắc	Tốt	-	-
02	Đỗ Thị Phương Khanh	22/04/1975	27/07/2007	27/07/2008	Giảng viên K. CN Cơ khí	V.07.01.03	8	Thạc sĩ	Kỹ thuật cơ khí	Sơ cấp	Trình độ A	Đại học	90,00%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
03	Nguyễn Ngọc Quỳnh	19/11/1983			Giảng viên K. CN Cơ khí	0	0	Thạc sĩ	Kỹ thuật Cơ khí	0	Trình độ A	Trình độ B1	89,47%	Xuất sắc	Tốt	-	-
CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN CÔNG NGHỆ CHẾ TẠO																	
01	Dương Minh Chung	24/12/1976			Giảng viên K. CN Cơ khí	V.07.01.03	5	Đại học	Kỹ thuật công nghiệp		Trình độ B	Trình độ C	85,00%	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	-
02	Nguyễn Thành Long	19/07/1975			Giảng viên K. CN Cơ khí	V.07.01.03	3	Thạc sĩ	Kỹ thuật Cơ khí			Trình độ B1	85,00%	Xuất sắc	Tốt	-	-
03	Nguyễn Tiến Dũng	01/01/1973			Giảng viên K. CN Cơ khí	V.07.01.03	3	Đại học	Cơ khí chế tạo máy				80,95%	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	-

TT	Họ tên	Ngày/tháng /năm sinh	Ngày vào đăng	Ngày vào đăng chính thức	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Bậc	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Tỷ lệ phiếu tín nhiệm	Xếp loại ĐG viên chức		CSTĐ CS	
														NH 2015- 2016	NH 2016- 2017	NH 2015- 2016	NH 2016- 2017
18.	KHOA CÔNG NGHỆ ĐIỆN - ĐIỆN TỬ																
	CHỨC DANH: TRƯỞNG KHOA																
01	Tạ Minh Cường	01/07/1965			Phó Trưởng Khoa CN Điện - Điện tử	V.07.01 .03	6	Thạc sĩ	Thiết bị, mạng và nhà máy điện	Sơ cấp	Trình độ B	B1	100,00%	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	CSTĐ CS
02	Quách Minh Thử	14/05/1979			Trưởng Bộ môn - K. CN Điện - Điện tử	V.07.01 .03	4	Thạc sĩ	Thiết bị, mạng và nhà máy điện	Sơ cấp		B1	85,19%	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	CSTĐ CS
03	Huỳnh Ngọc Mai	09/04/1972	01/04/2 009	01/04/2 010	Trưởng Bộ môn - K. CN Điện - Điện tử	V.07.01 .03	9	Thạc sĩ	Tự động hoá	Sơ cấp	Đại học	Trình độ B	78,57%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
	CHỨC DANH: PHÓ TRƯỞNG KHOA																
01	Võ Cường	16/11/1966			Trưởng Bộ môn - K. CN Điện - Điện tử	V.07.01 .03	6	Thạc sĩ	Kỹ thuật điện và điện tử	Sơ cấp		B1	96,67%	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	CSTĐ CS
02	Quách Minh Thử	14/05/1979			Trưởng Bộ môn - K. CN Điện - Điện tử	V.07.01 .03	4	Thạc sĩ	Thiết bị, mạng và nhà máy	Sơ cấp		B1	96,30%	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	CSTĐ CS
03	Huỳnh Ngọc Mai	09/04/1972	01/04/2 009	01/04/2 010	Trưởng Bộ môn - K. CN Điện - Điện tử	V.07.01 .03	9	Thạc sĩ	Tự động hoá	Sơ cấp	Đại học	Trình độ B	85,71%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
	CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN ĐIỆN CÔNG NGHIỆP																
01	Nguyễn Minh Đức Cường	19/01/1985			Giảng viên - K. CN Điện - Điện tử	V.07.01 .03	3	Thạc sĩ	Kỹ thuật điện	Sơ cấp	Trình độ A	B1	93,10%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
02	Đỗ Huỳnh Thanh Phong	02/02/1983			Giảng viên - K. CN Điện - Điện tử	V.07.01 .03	3	Thạc sĩ	Kỹ thuật điện	Sơ cấp		B1	81,48%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-

TT	Họ tên	Ngày/tháng/năm sinh	Ngày vào đảng	Ngày vào đảng chính thức	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Bậc	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Tỷ lệ phiếu tín nhiệm	Xếp loại ĐG viên chức		CSTĐ CS	
														NH 2015-2016	NH 2016-2017	NH 2015-2016	NH 2016-2017
03	Nguyễn Thùy Linh	03/02/1986			Giảng viên - K. CN Điện - Điện tử	V.07.01.03	3	Thạc sĩ	Kỹ thuật điện	Sơ cấp		B1	77,78%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN ĐIỆN TỬ CÔNG NGHIỆP																	
01	Ngô Phong Cường	20/09/1968			Giảng viên - K. CN Điện - Điện tử	V.07.01.03	4	Thạc sĩ	Kỹ thuật Cơ Điện tử	Sơ cấp		B1	92,86%	Tốt	Xuất sắc	-	-
02	Trần Công Tiến	10/08/1972			Giảng viên - K. CN Điện - Điện tử	V.07.01.03	9	Đại học	Kỹ thuật điện và điện tử	Sơ cấp	Trình độ B		74,07%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
03	Tăng Cẩm Huê	07/11/1977			Giảng viên - K. CN Điện - Điện tử	V.07.01.03	5	Đại học	Kỹ thuật điện và điện tử	Sơ cấp	Tin học văn phòng	Trình độ A	70,00%	Tốt	Xuất sắc	-	-
CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN TỰ ĐỘNG HÓA																	
01	Bốc Minh Trí	04/01/1982	01/07/2014	01/07/2015	Giảng viên - K. CN Điện - Điện tử	V.07.01.03	4	Thạc sĩ	Điện tử viễn thông	Sơ cấp		Trình độ B	100,00%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
02	Đặng Đức Minh	10/06/1974			Giảng viên - K. CN Điện - Điện tử	V.07.01.03	5	Thạc sĩ	Kỹ thuật điện tử	Sơ cấp	Trình độ B	B1	89,29%	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	-
03	Trần Nguyên Bảo Trân	02/04/1977			Giảng viên - K. CN Điện - Điện tử	V.07.01.03	2	Thạc sĩ	Điều khiển học KT	Sơ cấp	Trình độ A	Trình độ C	77,78%	Tốt	Xuất sắc	-	-
19. KHOA CÔNG NGHỆ MAY - THỜI TRANG																	
CHỨC DANH: TRƯỞNG KHOA																	
01	Phạm Thị Thanh Thúy	24/02/1976			Phụ trách tổ BM thuộc khoa CN May - Thời trang	15.113	7	Thạc sĩ	Giáo dục học		Soạn thảo văn bản	Trình độ B	50,00%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
CHỨC DANH: PHÓ TRƯỞNG KHOA																	

TT	Họ tên	Ngày/tháng /năm sinh	Ngày vào đảng	Ngày vào đảng chính thức	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Bậc	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Tỷ lệ phiếu tín nhiệm	Xếp loại ĐG viên chức		CSTĐ CS	
														NH 2015- 2016	NH 2016- 2017	NH 2015- 2016	NH 2016- 2017
CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN THIẾT KẾ																	
01	Lâm Thị Phương Thùy	27/11/1984			Giảng viên khoa CN May - Thời trang	V.07.01 .03	3	Thạc sĩ	Công nghệ vật liệu dệt may		Trình độ A	B1	75,00%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
02	Nguyễn Thị Hiền	30/08/1989			Giảng viên khoa CN May - Thời trang	V.07.01 .03	2	Kỹ sư	Kỹ thuật nữ công	Sơ cấp		Trình độ B	50,00%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN CÔNG NGHỆ																	
01	Bùi Thị Ngọc Sương	03/04/1985			Giảng viên khoa CN May - Thời trang	V.07.01 .03	2	Đại học	Công nghệ cắt may	Sơ cấp			50,00%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
20.	KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN																
CHỨC DANH: TRƯỞNG KHOA																	
01	Vũ Thị Thái Linh	12/02/1982			Trưởng Bộ môn - K. Công nghệ thông tin	V.07.01 .03	4	Thạc sĩ	Khoa học máy tính	Sơ cấp	Thạc sỹ	Đại học	88,46%	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	-
02	Trần Việt Khánh	17/02/1979			Trưởng Bộ môn - K. Công nghệ thông tin	V.07.01 .03	3	Thạc sĩ	Hệ thống thông tin	Sơ cấp	Thạc sỹ	TOEF L	76,92%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
03	Nguyễn Văn Đôn	01/01/1974			Trưởng Bộ môn - K. Công nghệ thông tin	V.07.01 .03	3	Thạc sĩ	Khoa học máy tính	Sơ cấp	Thạc sỹ	B1	62,50%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
CHỨC DANH: PHÓ TRƯỞNG KHOA																	
01	Nguyễn Văn Minh	28/08/1971				V.07.01 .03	3	Thạc sĩ	Khoa học máy tính	Sơ cấp	Thạc sỹ	TOEF L	95,83%	Xuất sắc	Tốt	CSTĐ CS	-
02	Vũ Thị Thái Linh	12/02/1982			Trưởng Bộ môn - K. Công nghệ thông tin	V.07.01 .03	4	Thạc sĩ	Khoa học máy tính	Sơ cấp	Thạc sỹ	Đại học	80,77%	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	-

TT	Họ tên	Ngày/tháng/năm sinh	Ngày vào đảng	Ngày vào đảng chính thức	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Bậc	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Tỷ lệ phiếu tín nhiệm	Xếp loại ĐG viên chức		CSTĐ CS	
														NH 2015-2016	NH 2016-2017	NH 2015-2016	NH 2016-2017
03	Trần Việt Khánh	17/02/1979			Trưởng Bộ môn - K. Công nghệ thông tin	V.07.01.03	3	Thạc sĩ	Hệ thống thông tin	Sơ cấp	Thạc sỹ	TOEFL	72,00%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
04	Nguyễn Văn Đôn	01/01/1974			Trưởng Bộ môn - K. Công nghệ thông tin	V.07.01.03	3	Thạc sĩ	Khoa học máy tính	Sơ cấp	Thạc sỹ	B1	66,67%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
05	Trần Vĩnh Xuyên	07/04/1981			Giảng viên - K. Công nghệ thông tin	V.07.01.03	3	Thạc sĩ	Khoa học máy tính	Sơ cấp	Thạc sỹ	B1	64,00%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN KHOA HỌC MÁY TÍNH																	
01	Nguyễn Văn Danh	10/04/1983			Giảng viên - K. Công nghệ thông tin	V.07.01.03	3	Đại học	Tin học	Sơ cấp	Đại học	B1	92,31%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
02	Nguyễn Thị Thu Hồng	24/04/1983			Giảng viên - K. Công nghệ thông tin	V.07.01.03	3	Đại học	Công nghệ thông tin	Sơ cấp	Đại học		57,69%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
03	Lê Hồng Thái	07/07/1982			Giảng viên - K. Công nghệ thông tin	V.07.01.03	3	Đại học	Công nghệ thông tin	Sơ cấp	Đại học	Trình độ B	54,17%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM																	
01	Võ Anh Trang	01/10/1974			Giảng viên - K. Công nghệ thông tin	V.07.01.03	4	Thạc sĩ	Khoa học máy tính	Sơ cấp	Thạc sỹ	Trình độ B	84,62%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
02	Trần Vĩnh Xuyên	07/04/1981			Giảng viên - K. Công nghệ thông tin	V.07.01.03	3	Thạc sĩ	Khoa học máy tính	Sơ cấp	Thạc sỹ	B1	76,00%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN PHẦN CỨNG MÁY TÍNH																	
01	Lê Quý Hưng Quốc	25/07/1978			Giảng viên - K. Công nghệ thông tin	V.07.01.03	4	Đại học	Công nghệ thông tin	Sơ cấp	Đại học	B1	84,62%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
02	Nguyễn Ngọc Tuyên	08/12/1988			Nhân viên - K. Công nghệ thông tin	V.07.01.03	2	Thạc sĩ	Hệ thống thông tin	Sơ cấp	Đại học		61,54%	Tốt	Tốt	-	-

TT	Họ tên	Ngày/tháng/năm sinh	Ngày vào đảng	Ngày vào đảng chính thức	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Bậc	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Tỷ lệ phiếu tín nhiệm	Xếp loại ĐG viên chức		CSTĐ CS	
														NH 2015-2016	NH 2016-2017	NH 2015-2016	NH 2016-2017
03	Lê Phi Trường	04/01/1987			Giảng viên - K. Công nghệ thông tin	V.07.01.03	3	Đại học	Tin học	Sơ cấp	Đại học		60,00%	Xuất sắc	Tốt	-	-
21.	KHOA CÔNG NGHỆ ĐỘNG LỰC																
	CHỨC DANH: TRƯỞNG KHOA																
01	Triệu Phú Nguyên	12/03/1980			Phụ trách tổ BM - K. CN Động lực	V.07.01.03	4	Thạc sĩ	Kỹ thuật Cơ khí Động lực	Sơ cấp	Trình độ A	B1	92,86%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
02	Võ Đắc Thịnh	16/01/1979	20/12/2007	20/12/2008	Phó Trưởng Khoa CN Động lực	V.07.01.03	6	Thạc sĩ	Kỹ thuật ô tô, máy kéo	Trung cấp		TOEFL	92,31%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
03	Đặng Thái Sơn	06/08/1984			Trưởng Bộ môn K.CN Động lực	V.07.01.03	3	Thạc sĩ	Kỹ thuật ô tô, máy kéo			Toeic	76,92%	Tốt	Xuất sắc	-	CSTĐ CS
	CHỨC DANH: PHÓ TRƯỞNG KHOA																
01	Triệu Phú Nguyên	12/03/1980			Phụ trách tổ BM - K. CN Động lực	V.07.01.03	4	Thạc sĩ	Kỹ thuật Cơ khí Động lực	Sơ cấp	Trình độ A	B1	100,00%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
02	Nguyễn Hữu Mạnh	04/03/1980			Trưởng Bộ môn K.CN Động lực	V.07.01.03	4	Thạc sĩ	Kỹ thuật Cơ khí Động lực	Sơ cấp	Trình độ B	B1	92,31%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
03	Đặng Thái Sơn	06/08/1984			Trưởng Bộ môn K.CN Động lực	V.07.01.03	3	Thạc sĩ	Kỹ thuật ô tô, máy kéo			Toeic	85,71%	Tốt	Xuất sắc	-	CSTĐ CS
04	Phan Anh Tuấn Kiệt	28/10/1983			Giảng viên - K.CN Động lực	V.07.01.03	4	Thạc sĩ	Kỹ thuật Cơ khí Động lực	Sơ cấp		B1	58,33%	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	CSTĐ CS
	CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN GÀM Ô TÔ																
01	Hồ Văn Hóa	29/06/1987			Giảng viên - K.CN Động lực	V.07.01.03	2	Thạc sĩ	Kỹ thuật Cơ khí Động lực		Trình độ B	Trình độ B	85,71%	Xuất sắc	Tốt	-	-

TT	Họ tên	Ngày/tháng/năm sinh	Ngày vào đảng	Ngày vào đảng chính thức	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Bậc	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Tỷ lệ phiếu tín nhiệm	Xếp loại ĐG viên chức		CSTĐ CS	
														NH 2015-2016	NH 2016-2017	NH 2015-2016	NH 2016-2017
02	Nguyễn Thanh Hùng	03/09/1982			Giảng viên - K.CN Động lực	V.07.01.03	2	Thạc sĩ	Kỹ thuật ô tô, máy kéo		Trình độ A	Trình độ B	84,62%	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	-
03	Kiều Trung Tín	08/04/1982			Giảng viên - K.CN Động lực	V.07.01.03	3	Kỹ sư	Kỹ thuật Ô tô - Máy động lực		Cao Đẳng	Trình độ A	71,43%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN ĐIỆN Ô TÔ																	
01	Hà Quốc Bảo	02/02/1987			Giảng viên - K.CN Động lực	V.07.01.03	2	Thạc sĩ	Kỹ thuật Cơ khí Động lực			B1	92,86%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
02	Trần Minh Tuấn	17/11/1986			Giảng viên - K.CN Động lực	V.07.01.03	3	Thạc sĩ	Kỹ thuật Cơ khí Động lực		Soạn thảo văn bản	B1	83,33%	Xuất sắc	Tốt	-	-
CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN ĐỘNG CƠ Ô TÔ																	
01	Nguyễn Minh Thái	02/09/1984			Giảng viên - K.CN Động lực	V.07.01.03	3	Kỹ sư	Cơ khí động lực				100,00%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
02	Trần Quốc Duy	11/09/1985			Giảng viên - K.CN Động lực	V.07.01.03	2	Kỹ sư	Công nghệ ô tô				69,23%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-
03	Phạm Nguyễn Đức Trung	13/08/1987	12/03/2010	12/03/2011	Giảng viên - K.CN Động lực	V.07.01.03	2	Thạc sĩ	Kỹ thuật ô tô, máy kéo	Sơ cấp		B1	64,29%	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-

TP. HCM, ngày 10 tháng 01 năm 2018
P.TỔ CHỨC - HÀNH CHÍNH - TỔNG HỢP


